

Bản án số: 106/2024/DS-ST.  
Ngày: 01-10-2024.  
V/v: “Tranh chấp về bồi thường  
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nguyễn.**  
**Các Hội thẩm nhân dân:**

+ Ông Nguyễn Văn Kim.  
+ Ông Nguyễn Văn Vũ.

- **Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Như** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre, Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 143/2024/TLST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2024 về việc: “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 185/2024/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:**

+ Bà **Hồ Thị H** - sinh năm 1969; địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (có mặt).

+ Ông **Nguyễn Văn M** - sinh năm 1965; địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (đã chết).

**Người kế thừa quyền, nghĩa vụ của ông Nguyễn Văn M:**

+ Bà **Hồ Thị H** - sinh năm 1969; địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (có mặt).

+ Chị **Nguyễn Thị Thúy N** - sinh năm 1990; địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (có mặt).

- **Bị đơn:**

+ Ông **Nguyễn Tôn C** - sinh năm 1981 (vắng mặt);

+ Anh **Nguyễn Thái Hoài K** - sinh năm 2005 (có mặt);  
Cùng địa chỉ: ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, nguyên đơn trình bày:*

Ngày 07 tháng 6 năm 2023, ông Nguyễn Tôn C, anh Nguyễn Thái Hoài K đã có hành vi đánh gây thương tích cho ông Nguyễn Văn M, bà Hồ Thị H. Ngày 09 tháng 10 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre ban hành Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số: 56/QĐ-ĐTTH không khởi tố vụ án hình sự vì ông M, bà H có đơn xin bãi nại và không yêu cầu khởi tố hình sự.

Trước đó, vào ngày 15/9/2023 ông M, bà H với ông C, anh K đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại, theo đó ông C, anh K có nghĩa vụ bồi thường cho ông M, bà H số tiền là 50.000.000VNĐ (năm mươi triệu đồng), cùng ngày 15/9/2023 thì ông C đã giao 28.000.000VNĐ (hai mươi tám triệu đồng), còn lại 22.000.000VNĐ (hai mươi hai triệu đồng) thì đến nay phía ông C, anh K vẫn chưa giao cho ông M, bà H. Do vậy, ông M, bà H khởi kiện yêu cầu ông C, anh K có nghĩa vụ liên đới tiếp tục bồi thường số tiền còn lại cho ông M, bà H là 22.000.000VNĐ (hai mươi hai triệu đồng).

*Tại bản tự khai ngày 20/8/2024, bị đơn là anh Nguyễn Thái Hoài K trình bày:* Anh đồng ý với lời trình bày của nguyên đơn về sự việc đã xảy ra, về tổng số tiền mà anh và ông C (cha ruột của anh) đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho ông M, bà H là 50.000.000VNĐ (năm mươi triệu đồng) và đã giao cho ông M, bà H là 28.000.000VNĐ (hai mươi tám triệu đồng) còn nợ lại 22.000.000VNĐ (hai mươi hai triệu đồng), do hoàn cảnh khó khăn, phải đi làm thuê nên chưa trả được số tiền còn lại cho ông M, bà H. Anh K yêu cầu được trả dần số tiền còn lại (22.000.000VNĐ) với mức là 1.000.000VNĐ/tháng (một triệu đồng trên một tháng).

*Bị đơn là ông Nguyễn Tôn C vắng mặt trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, không gửi văn bản trình bày ý kiến về các nội dung có liên quan đến vụ án.*

*Tại phiên tòa sơ thẩm:*

Bà H, chị N giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, yêu cầu ông C, anh K có nghĩa vụ liên đới bồi thường số tiền thiệt hại còn lại do sức khỏe của ông M, bà H bị xâm phạm là 22.000.000VNĐ (hai mươi hai triệu đồng).

Anh K đồng ý bồi thường số tiền còn lại theo thỏa thuận trước đó là 22.000.000VNĐ (hai mươi hai triệu đồng) nhưng yêu cầu được trả dần hàng tháng với mức là 3.000.000VNĐ/tháng (ba triệu đồng trên một tháng).

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre phát biểu:* Thẩm phán thụ lý, giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử sơ thẩm, Thư ký phiên

tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70 và Điều 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn (ông C) vắng mặt không lý do, chưa chấp hành đúng quy định tại Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Về việc giải quyết vụ án: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điều 21, 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các điều 584, 585, 587, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc bị đơn là ông Nguyễn Tôn C và anh Nguyễn Thái Hoài K có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Văn M, bà Hồ Thị H số tiền còn lại theo thỏa thuận vào ngày 15/9/2023 là 22.000.000VNĐ (hai mươi hai triệu đồng).

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Nguyên đơn có đơn khởi kiện tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với bị đơn có địa chỉ tại ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre nên Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre thụ lý, giải quyết theo quy định tại các điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bị đơn được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt tại phiên hòa giải ngày 27/6/2024; đồng thời nguyên đơn có đơn đề nghị không hòa giải nên vụ án thuộc trường hợp không hòa giải được theo quy định tại Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn là ông C vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên Tòa án xét xử vắng mặt ông C theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Ông C, anh K đã có hành vi gây thương tích cho ông M, bà H nên phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe của ông M, bà H bị xâm phạm.

[3.2] Trong quá trình Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre xử lý vụ việc thì ông C, anh K với ông M, bà H đã tự thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền phải bồi thường là 50.000.000VNĐ (năm mươi triệu đồng); việc thỏa thuận bồi thường được ghi nhận tại Biên bản tự thỏa thuận bồi thường dân sự ngày 15/9/2023 giữa ông C, anh K với ông M, bà H. Xét việc thỏa thuận bồi thường nêu trên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 585 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên ghi nhận. Tổng số tiền ông C, anh K phải bồi thường cho ông M, bà H là 50.000.000VNĐ (năm mươi triệu đồng) nhưng đã bồi thường được 28.000.000VNĐ (hai mươi tám triệu đồng) nên ông C, anh K phải tiếp tục liên đới bồi thường số tiền còn lại theo yêu cầu của ông M, bà H là 22.000.000VNĐ (hai mươi hai triệu đồng).

[3.3] Anh K có yêu cầu được trả dần số tiền còn lại với mức là 3.000.000VNĐ/tháng nhưng bà H, chị N không đồng ý, anh K cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh là các bên có thỏa thuận để bị đơn được trả dần hàng tháng với mức 3.000.000VNĐ/tháng, trong khi đó đã quá thời hạn theo thỏa thuận tại Biên bản tự thỏa thuận bồi thường dân sự ngày 15/9/2023 nhưng bị đơn vẫn chưa trả được hết số tiền cho nguyên đơn nên không chấp nhận yêu cầu này của anh K.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông C, anh K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5% của số tiền còn phải bồi thường cho ông M, bà H, cụ thể được tính như sau: 22.000.000VNĐ x 5% = 1.100.000VNĐ (một triệu một trăm ngàn đồng).

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điều 288, 357, 584, 585, 587, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các điều 5, 147, 271, 273, 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên:

1/ Buộc ông Nguyễn Tôn C và anh Nguyễn Thái Hoài K có nghĩa vụ tiếp tục liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Nguyễn Văn M, bà Hồ Thị H với số tiền còn lại phải bồi thường là 22.000.000VNĐ (hai mươi hai triệu đồng).

2/ Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1) Ông Nguyễn Văn M, bà Hồ Thị H được miễn nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3.2) Buộc ông Nguyễn Tôn C, anh Nguyễn Thái Hoài K có nghĩa vụ liên đới nộp 1.100.000VNĐ (một triệu một trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4/ Bản án này được thi hành ngay, mặc dù có thể bị kháng cáo, khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị.

5/ Về quyền kháng cáo đối với bản án: Người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ

ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre giải quyết lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

6/ Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện Mỏ Cày Bắc;
- Phòng KTNV và T.H.A-TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Nguyễn Văn Nguyên**